

Số: 3102 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 25 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Đức Sơn
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Xét Đơn khiếu nại đề ngày 14/5/2024 của ông Lê Đức Sơn; ngụ tại ấp Chính Nghĩa, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch; số điện thoại: 0902.809006.

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 141/BC-TT ngày 22/7/2024 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và Công văn số 2153TT-NV1 ngày 27/9/2024 về kết quả đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai của công dân thuộc Dự án Vành đai 3- Tp. Hồ Chí Minh.

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Lê Đức Sơn không đồng ý Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông đối với Quyết định số 5751/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 Tp. Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch.

Ông Lê Đức Sơn tiếp tục khiếu nại lần hai lên Chủ tịch UBND tỉnh với các nội dung: Không đồng ý bồi thường đất thuộc thửa 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh theo giá đất vị trí 4, yêu cầu bồi thường đất theo giá đất vị trí 2; Không đồng ý bồi thường 3.064m² đất nông nghiệp với giá 810.600 đồng/m², 876m² đất nông nghiệp với giá 1.494.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp với giá 3.000.000 đồng/m² hoặc hoán đổi đất; Không đồng ý với đơn giá bồi thường nhà C4H1 với giá 3.490.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường nhà C4H1 với giá

5.000.000 đồng/m²; Không đồng ý với giá bồi thường cây cắm lai, yêu cầu bồi thường cây cắm lai theo giá thị trường. Cơ sở khiếu nại: ông Sơn cho rằng giá bồi thường đất, nhà, cây trồng ông Sơn không mua được đất, xây dựng lại nhà có giá trị tương đương.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 04/5/2024, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 1918/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Đức Sơn, theo đó không công nhận nội dung khiếu nại của ông Lê Đức Sơn.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn để thực hiện Dự án:

Dự án xây dựng đường Vành đai 3 Tp.Hồ Chí Minh đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và Chính phủ ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/8/2022 về việc triển khai Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

Ngày 07/7/2023, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1628/QĐ-UBND về việc ủy quyền UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể. Trên cơ sở Văn bản số 08/HĐTĐGD ngày 17/11/2023 của Hội đồng Thẩm định giá đất huyện Nhơn Trạch về việc thẩm định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 4; Bồi thường hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai; ngày 20/11/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4499/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần 4; Bồi thường hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4909/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Tp.Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch (đợt 1).

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5260/QĐ-UBND về việc thu hồi 3.940m² đất (876m² thuộc thửa 10, tờ BĐ số 42 và 3.064m² thuộc thửa 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh) của ông Lê Đức Sơn và ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Lê Đức Sơn; theo đó bồi thường 3.064m² thuộc thửa đất số 53, tờ BĐ số 53 theo giá đất nông nghiệp vị trí 4 với giá 810.600 đồng/m², 876m² thuộc thửa đất số 10, tờ BĐ số 42 theo giá đất nông nghiệp vị trí 2 đường Hùng Vương với giá 1.494.000 đồng/m²; nhà C4H1 với giá 3.490.000 đồng/m², cây trồng, hỗ trợ chuyển đổi nghề với tổng số tiền là 5.388.339.000 đồng.

2. Nội dung khiếu nại của ông Lê Đức Sơn:

a) Về nội dung ông Lê Đức Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường $3.064m^2$ đất nông nghiệp thuộc thửa 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh theo giá đất vị trí 2 đường Hùng Vương.

Theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất số 151/GXN-UBND ngày 16/9/2023 của UBND xã Vĩnh Thanh đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm tra các nội dung liên quan về đất, thể hiện: thửa đất số 53, tờ BĐ số 53, vị trí 4 đường Nhóm I (đường Hùng Vương)...

Tại Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 19/3/2024 của Thanh tra huyện Nhơn Trạch phối Trung tâm phát quỹ đất, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai chi nhánh Nhơn Trạch, ông Lê Đức Sơn, thể hiện: Thửa đất số 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh không có đường hiện hữu, phía Đông giáp thửa 54, 325, 347; phía Tây giáp thửa 41; phía Nam giáp thửa 95, 96, 97, 98, 100, 101; phía Bắc giáp thửa 39, 40...

Tại Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 06/6/2024 của Thanh tra tỉnh phối hợp UBND huyện Nhơn Trạch, UBND xã Vĩnh Thanh, thể hiện: Thửa 53, tờ BĐ số 53 tiếp giáp với các thửa 95, 96, 97, 98, 100, 101 từ đường Hùng Vương vào đến thửa đất số 53 có chiều dài khoảng 70m

Căn cứ khoản 2 Điều 6 của Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 tại Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai) quy định: “Đất nông nghiệp được phân thành 4 cấp vị trí. Nguyên tắc xác định vị trí tương tự như đất phi nông nghiệp tại nông thôn quy định tại khoản 2 Điều 7 của quy định này”; khoản 2 Điều 7 quy định về phân vị trí đất phi nông nghiệp tại nông thôn: “a) Vị trí 1: Các thửa đất mặt tiền đường giao thông chính. b) Vị trí 2: bao gồm các trường hợp sau: - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $\geq 5m$, cách đường giao thông chính $\leq 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường giao thông chính $\leq 500m$. c) Vị trí 3: bao gồm các trường hợp sau: - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $\geq 5m$, cách đường giao thông chính $> 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường giao thông chính từ $> 500m$ đến $\leq 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $< 3m$, cách đường giao thông chính $\leq 200m$. d) Vị trí 4: Các thửa đất còn lại tại nông thôn”;

Như vậy, thửa đất số 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh do ông Lê Đức Sơn là chủ sử dụng không tiếp giáp mặt tiền hẻm (thửa đất không có đường hiện hữu), không thỏa mãn điều kiện thửa đất vị trí 2 theo quy định nêu trên, thửa đất được xác định vị trí 4.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn; theo đó tính toán bồi thường $3.064m^2$ thuộc thửa đất số 53, tờ BĐ số 53 theo giá đất nông nghiệp vị trí 4 là đúng quy định.



b) Về nội dung ông Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường 3.940m² đất nông nghiệp với giá 3.000.000 đồng/m² hoặc hoán đổi đất.

Dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và được Chính phủ thông qua việc triển khai thực hiện Dự án tại Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/8/2022.

Tại thời điểm thu hồi đất, tính toán bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn, căn cứ Luật Đất đai năm 2013, tại khoản 1 Điều 62 quy định: “Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: 1. Thực hiện các dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư mà phải thu hồi đất”, tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”.; tại điểm đ Khoản 4 Điều 114, quy định: “Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất”.

Ngày 07/7/2023, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1628/QĐ-UBND về việc ủy quyền UBND cấp huyện thực hiện xác định giá đất cụ thể.

Ngày 20/11/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4499/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó, giá đất nông nghiệp vị trí 2 đường Hùng Vương (Hương lộ 19 cũ) - đoạn qua xã Vĩnh Thanh (từ ranh giới xã Phước An và xã Vĩnh Thanh đến đường Phạm Thái Bường) thuộc đường Nhóm I là: 1.494.000 đồng/m²; đất nông nghiệp vị trí 4 đường Hùng Vương (Hương lộ 19 cũ) - đoạn qua xã Vĩnh Thanh (từ ranh giới xã Phước An và xã Vĩnh Thanh đến đường Phạm Thái Bường) thuộc đường Nhóm I là 810.600 đồng/m².

Theo Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 15/GXN-UBND ngày 16/9/2023 của UBND xã Vĩnh Thanh, thể hiện: thửa đất số 10, tờ BĐ số 42, diện tích đất thu hồi 876m², mục đích sử dụng: cây lâu năm, vị trí 2 đường Hùng Vương; thửa 53, tờ BĐ số 53, diện tích đất thu hồi 3.064m², mục đích sử dụng: cây lâu năm, vị trí 4 đường Hùng Vương.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND, theo đó tính toán bồi thường 876m² đất nông nghiệp vị trí 2 đường Hùng Vương đường Nhóm I với đơn giá là 1.494.000 đồng/m²; bồi thường 3.064m² đất nông nghiệp vị trí 4 đường Hùng Vương thuộc đường Nhóm I với đơn giá là 810.600 đồng/m² cho ông Lê Đức Sơn là đúng quy định. Do đó, nội dung ông Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường 3.940m² đất nông nghiệp với giá 3.000.000 đồng/m² yêu cầu hoán đổi đất là không có căn cứ.

c) Đối với nội dung ông Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường nhà C4H1 với giá 5.000.000 đồng/m².

Theo Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất ngày 20/6/2023 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch đối với hộ ông Lê Đức Sơn, thể hiện: thửa 10, 53, tờ BĐ số 42, 53, diện tích đất thu hồi 3.940m²; nhà C4H1, khung cột bê tông, mái tôn, tường xây tô, ô văng bê tông cốt thép, nền ceramic, trần tôn lạnh, cửa sắt kính, diện tích 8 x19,6= 156,8m²(trong đó, diện tích thu hồi 108,8m²; diện tích bị ảnh hưởng 48m²);

Tại Biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 14/6/2024 của Thanh tra tỉnh phối hợp UBND huyện Nhơn Trạch, UBND xã Vĩnh Thanh, thể hiện: tại thửa đất số 10, tờ BĐ số 42 có căn nhà cấp 4, một tầng, diện tích 8mx19,6m, không có gác, không đổ mái, mái lợp tôn diện tích khoảng 8mx15m+ô văng bê tông cốt thép hình chữ L diện tích khoảng 35m², tường xây tô, cửa sắt kính.

Căn cứ khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai năm 2013 về bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất, quy định: “Đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân... khi Nhà nước thu hồi đất phải tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì chủ sở hữu nhà ở, công trình đó được bồi thường bằng giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương” .

Căn cứ Phụ lục 1-d Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 11/03/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi một số Phụ lục Đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, để định giá trong các vụ án của tòa án, thi hành án và định giá trong các nghiệp vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai, quy định, kết cấu nhà C4H1: Khung cột: cột, tường gạch chịu lực (có bê tông cốt thép đỡ sảnh đón, mái hiên); tường sơn nước (nhà ông Sơn tường xây tô -không thỏa mãn điều kiện); mái: ngói, tôn; Trần: tôn lạnh; cửa: Nhôm kính (nhà ông Sơn cửa sắt kính); đơn giá nhà C4H1 là 3.490.000 đồng/m²

Nhà của ông Sơn có 3 bộ phận cấu tạo của nhà nằm ở hạng nhà C4H1, có 02 bộ phận cấu tạo của nhà nằm ở nhà cấp 4 hạng 3 (Tường sơn nước +quét vôi và Cửa đi sắt kính); Do đó, nhà ông Sơn được xác định nhà C4H1 là đúng quy định.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND, theo đó tính toán bồi thường 156,8m² nhà C4H1 với đơn giá 3.490.000 đồng/m² là đúng quy định.

d) Đối với nội dung ông Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường cây trồng (cắm lại) theo giá thị trường.

Theo Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất ngày 20/6/2023 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch đối với hộ ông Lê Đức Sơn, thể hiện: cây cắm lại 07 cây loại C.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 90 Luật Đất đai năm 2013, quy định: “*Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị hiện có của vườn cây theo giá ở địa phương tại thời điểm thu hồi đất...*”.

Căn cứ Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai, tại điểm a khoản 1 Điều 6, quy định: “- *Mức giá bồi thường (hỗ trợ): + Cây loại A là cây ở thời kỳ cho thu hoạch cao nhất được áp dụng theo quy định ở Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này. + Cây loại C là cây đạt từ trên 40% đến 80% chu kỳ xây dựng cơ bản, được tính bằng 25% đơn giá bồi thường (hỗ trợ) cây loại A*”; tại Phụ lục II, quy định: Cây cam lai, gõ giá 776.000 đồng/cây.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND, theo đó tính toán bồi thường 07 cây cam lai loại C cho ông Sơn với giá $7 \times 776.000 \text{ đồng/cây} \times 25\% = 1.358.000 \text{ đồng}$ là đúng quy định.

IV. Kết quả đối thoại

Căn cứ kết quả đối thoại với người khiếu nại ngày 26/9/2024 và Văn bản số 2153/TT-NV1 ngày 27/9/2024 về kết quả đối thoại của Thanh tra tỉnh, thể hiện:

Qua ý kiến của người khiếu nại, người bị khiếu nại, ý kiến trao đổi của đại diện các cơ quan liên quan tham dự đối thoại và xem xét các hồ sơ, tài liệu có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Ngọc Thắng (người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền đối thoại tại Văn bản số 114/UBND-TCD ngày 06/01/2021) - Chủ trì buổi đối thoại kết luận: Thống nhất với Báo cáo kết quả xác minh số 141/BC-TT ngày 22/7/2024 của Thanh tra tỉnh về Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Lê Đức Sơn; Nội dung ông Lê Đức Sơn khiếu nại Quyết định số 5751/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp thuộc thửa số 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh theo giá đất vị trí 2, yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp với giá 3.000.000 đồng/m² hoặc hoán đổi đất, yêu cầu bồi thường nhà C4H1 với giá 5.000.000 đồng/m²; yêu cầu bồi thường cây cam lai theo giá thị trường là không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

Căn cứ khoản 1 Điều 62, khoản 2 Điều 74, khoản 1 Điều 89, điểm b khoản 1 Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ khoản 2 Điều 6 của Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 tại Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai); Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh về việc ủy quyền UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể; căn cứ Quyết định số 4499/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần 4; Bồi

thường hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai; Căn cứ Phụ lục 1-d Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 11/03/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi một số Phụ lục Đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, để định giá trong các vụ án của tòa án, thi hành án và định giá trong các nghiệp vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6, Phụ lục II Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai; Ngày 24/12/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 5751/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn, theo đó bồi thường 3.064m² thuộc thửa đất số 53, tờ BĐ số 53 theo giá đất nông nghiệp vị trí 4 với giá 810.600 đồng/m², 876m² thuộc thửa đất số 10, tờ BĐ số 42 theo giá đất nông nghiệp vị trí 2 đường Hùng Vương với giá 1.494.000 đồng/m²; nhà C4H1 với giá 3.490.000 đồng/m², bồi thường cây trồng, hỗ trợ chuyển đổi nghề với tổng số tiền là 5.388.339.000 đồng là đúng quy định.

Nội dung ông Lê Đức Sơn khiếu nại yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp với giá 3.000.000 đồng/m² hoặc hoán đổi đất; yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp thuộc thửa 53, tờ BĐ số 53 xã Vĩnh Thanh theo giá đất vị trí 2; yêu cầu bồi thường nhà C4H1 với giá 5.000.000 đồng/m²; yêu cầu bồi thường cây trồng theo giá thị trường là không có cơ sở xem xét.

Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại lần đầu của ông Lê Đức Sơn là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại đề ngày 14/5/2024 của ông Lê Đức Sơn;

b) Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Đức Sơn là đúng;

c) Yêu cầu ông Lê Đức Sơn, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quyết định số 5751/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đức Sơn.

Điều 2. Quyết định này được gửi đến ông Lê Đức Sơn theo đường bưu điện và được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.



Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, ông Lê Đức Sơn có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thanh, ông Lê Đức Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP.HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Nội chính TƯ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phó trưởng Ban TCD tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS.

Loctn_NT.2024

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng